

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓC MÔN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HSST

Ngày: 12-3-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Thanh Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên
2. Ông Huỳnh Văn Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh:** Ông Nguyễn Văn Triệu – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/HSST, ngày 22 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/HSST-QĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

**Nguyễn Đức T**, sinh năm 1990 (tên gọi khác: không có), tại: tỉnh Tây Ninh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 33/1N ấp C, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.HCM; Chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khome; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Đức H và bà Trương Thị L; Anh chị em ruột gồm 02 người kể cả bị cáo; bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2019 cho đến nay. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 01/11/2019, tại bãi đất trống trên đường X2, ấp C, xã X, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn kết hợp với Công an xã T, huyện Hóc Môn phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Đức T đang cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng. Công an thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của bị cáo Tuấn 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu.

Tại Kết luận giám định số 2041/ KLGD- H ngày 08/11/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: tinh thể không màu trong 01 gói nylon thu giữ của bị cáo T là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3965 gram, loại Methamphetamine (BL 42).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, bị cáo T khai nhận bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Số ma túy trên bị cáo T mua của người thanh niên (chưa xác định lai lịch) ở khu vực chợ đầu mối nông sản với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cất giấu để sử dụng. Khi bị cáo đang đi bộ đến bãi đất trống trên đường X2, ấp Chánh 1, xã X, huyện Hóc Môn thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (Một) gói nylon chứa tinh thể không màu.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-HS ngày 21/01/2020 cũng như tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự); Đồng thời, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Đức T mức án từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 76 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán dạo ma túy cho bị cáo Tuấn do chưa rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại phiên Tòa, bị cáo Nguyễn Đức Tuấn không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Tuấn: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, qua phần hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào ngày 01/11/2019 và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở xác định vào ngày 01/11/2019 bị cáo T đã mua và cất giấu trái phép 0,3965 gram ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bản thân sử dụng bị Công an huyện Hóc Môn phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo T đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Nguyễn Đức Tuấn tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng vào cơ thể sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người nên Nhà nước có chính sách quản lý độc quyền và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán chất ma túy và chế phẩm ma túy. Bản thân bị cáo T nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích sử dụng ma túy của bản thân mà bị cáo đã vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương và tạo ra dư luận xấu trong nhân dân cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nghĩ cần thiết phải áp dụng mức án tù nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án, căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong ghi vụ số 2041/2019 có chữ ký của Nguyễn Đức T (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Hóc Môn).

[6] Đối với người bán dạo ma túy cho bị cáo T chưa xác định được nhân thân, lai lịch Đại diện Viện kiểm sát đề nghị để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp nên chấp nhận.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, xét thấy cần buộc bị cáo T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2019.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong ghi vụ số 2041/2019 có chữ ký của Nguyễn Đức Tuấn (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Hóc Môn).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Thanh Thủy**